

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 21-11-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Dương Đình Quỳnh;

- Ông Lý Văn Trường.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Đình Hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại sân trường Trung học phổ thông Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Hứa Văn H**, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1988 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn B, sinh năm 1962; Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; Có vợ là Đặng Thị A, sinh năm 1987 và 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: năm 2005, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn là 24 tháng theo Quyết định số 202/QĐ-UB, ngày 07/4/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam tại Nhà tạm giữ, lưu giam thuộc Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn từ ngày 15/6/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

- Người bào chữa cho bị cáo Hứa Văn H: Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn, chi nhánh Ngân Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trương Đình C, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2. Anh Tạ Văn V, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3. Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Chị Đặng Thị A, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 15/6/2018, tại đường dân sinh liền kề Quốc lộ 3 thuộc thôn An, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác thuộc Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tội phạm ma túy trên địa bàn huyện thì phát hiện bắt quả tang Hứa Văn H, sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang điều khiển xe mô tô BKS 34F9-2441 theo hướng Hà Nội - Cao Bằng (chở đằng sau là chị Đặng Thị A, sinh năm 1987 là vợ của H, trú cùng địa chỉ trên) do nghi H có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Khi cơ quan Công an tiến hành kiểm tra, H đã rút một gói ma túy xuống đất cách vị trí H bị bắt giữ khoảng 0,5m. Cơ quan chức năng đã lập biên bản thu giữ 07 gói nhỏ ma túy có tổng trọng lượng 0,310gam và niêm phong trong phong bì ký hiệu V1; Tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 34F9-2441, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có phím bấm bên trong có gắn thẻ sim số 01687574588 và số tiền 200.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Hứa Văn H khai nhận: Số ma túy mà Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện bắt quả tang và thu giữ là của H mục đích mua về để sử dụng và để bán, cụ thể: Vào khoảng 07 giờ ngày 15/6/2018, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34F9-2441 từ nhà lên khu vực đồi 13 thuộc thôn Quan Làng, xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn để mua ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi do đã hẹn trước qua điện thoại (H không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể, chỉ nghe người này nói là nhà ở thôn Pù Mò, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn). H mua 01 gói bên trong có 07 gói nhỏ ma túy với giá 600.000 đồng với người đàn ông trên. Sau khi mua xong, H cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về nhà. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, khi H cùng vợ là chị Đặng Thị A đang trên đường đi tìm hái rau về đến đoạn đường dân sinh liền kề Quốc lộ 3 thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện. Do hoảng sợ nên H đã thả gói ma túy đang cầm trên tay xuống đất trước khi bị cơ quan chức năng lập biên bản bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 16/6/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Hứa Văn H. Tại bản kết luận giám định số 66/PC54-MT ngày 20/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu V1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,310 gam*”.

Trong quá trình điều tra, Hứa Văn H còn khai nhận: Trước đó bản thân đã được bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ được bán cho các đối tượng sau:

- Bán cho Trương Đình C, sinh năm 1984, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 01 lần, 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng vào khoảng 10 giờ ngày 05/6/2018, địa điểm bán tại lề đường Quốc lộ 3 thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn.

- Bán cho Tạ Văn V, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 01 lần, 02 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng vào khoảng 11 giờ ngày 05/6/2018, địa điểm bán tại lề đường Quốc lộ 3 thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn.

- Bán cho Lê Văn Ch, sinh năm 1977, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 01 lần, 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng vào khoảng 11 giờ ngày 25/5/2018 tại lề đường Quốc lộ 3 cạnh bờ suối thuộc thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn.

Về nguồn gốc số ma túy mà H bán cho C, V, Ch là của H mua với người đàn ông nêu trên hai lần tại khu vực đồi thông thuộc thôn Khau Sịa, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng cuối tháng 5/2018, H mua 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng và bán lại cho Lê Văn Ch.

Lần 2: Vào khoảng đầu tháng 6/2018, H mua 01 gói nhỏ ma túy với giá 380.000 đồng để sử dụng và bán lại cho Tạ Văn V, Trương Đình C.

Các đối tượng Trương Đình C, Tạ Văn V và Lê Văn Ch đều thừa nhận được mua ma túy với Hứa Văn H.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSNS ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hứa Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo. Về hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, phạt tù bị cáo từ 05 năm đến 06 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo. Đối với phần xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T66, 01 phong bì niêm phong

giấy gói cũ, phong bì niêm phong thu giữ của Hứa Văn H, ký hiệu V2; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, thu giữ của Hứa Văn H; trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu TEAM, loại xe DREAM màu đen, có biển kiểm soát 34F9-2441 tạm giữ của bị cáo; tạm giữ số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, đoạn 1 và đoạn 2 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hứa Văn H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tù đối với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về xử lý vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 106 Của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô BKS 34F9-2441 là tài sản chung cho bị cáo, những vật chứng khác xử lý theo quy định. Ngoài ra bị cáo là hộ nghèo và đã có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), và cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ ngày ngày 15/6/2018, tại khu vực đồi 13 thuộc thôn Quan Làng, xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn, bị cáo Hứa Văn H đã mua 07 gói nhỏ ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể) với giá tiền là 600.000 đồng để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời, khi bị cáo đang cất giấu ma túy trên người và di chuyển trên đường về nhà thì bị bắt giữ. Ngoài ra, bị cáo trước đó đã bán ma túy cho Trương Đình C một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Tạ Văn V một lần 02 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng; bán cho Lê Văn Ch một lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng, thu được số tiền là 400.000 đồng. Tất cả số tiền thu được từ việc bán ma túy H đã tiêu xài cá nhân hết. Hành vi phạm tội của bị cáo được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 17, 18); Biên bản niêm phong vật chứng (bút lục số 19); Biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục số 20, 21); Biên

bản thử phản ứng phát hiện chất ma túy (bút lục số 40); Kết luận giám định (bút lục số 43); Biên bản ghi lời khai của Tạ Văn V (bút lục số 61-64); Biên bản ghi lời khai của Trương Đình C (bút lục số 67-70); Biên bản ghi lời khai của Lê Văn Ch (bút lục số 73-76).

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Hứa Văn H trước Tòa án để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a...;*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên..”.*

Về nội dung bào chữa của người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy rằng người bào chữa đã đưa ra được một số chứng cứ chứng minh về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy xét cần chấp nhận một phần những lời bào chữa của người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội tự thú*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn là 24 tháng, vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nhất định tại trại giam nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người

dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không có thu nhập ổn định, do đó không xem xét áp dụng.

[6] Trong vụ án này còn có người đàn ông khoảng 30 tuổi mà theo lời khai của bị cáo Hứa Văn H là người đã bán ma túy (Heroine) cho H 03 lần. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Trương Đình C, Tạ Văn V là người đã thừa nhận được mua ma túy với Hưng để sử dụng. Ngày 25/10/2018, cơ quan chức năng đã họp xét để đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Lê Văn Ch là người đã thừa nhận việc mua ma túy với Hứa Văn H để sử dụng. Cơ quan điều tra phối hợp với chính quyền địa phương để lập hồ sơ quản lý người nghiện ma túy trên địa bàn theo quy định.

Đối với chị Đặng Thị A (là vợ của bị cáo) có mặt khi Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện và bắt quả tang hành vi vi phạm của Hứa Văn H. Qua điều tra xác định chị A không liên quan đến hành vi tàng trữ, mua bán ma túy của H nên cơ quan chức năng không xem xét xử lý là có cơ sở.

[7] Xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu T66, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả vụ Hứa Văn H “Mua bán trái phép chất ma túy và 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ, phong bì niêm phong thu giữ của Hứa Văn H, ký hiệu V2 xét không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, mặt sau có dán giấy không rõ, màn hình bị vỡ, bàn phím bị trầy xước, pin bị phồng, có gắn thẻ sim số 01687574588, có số IMEI1 là 356853074228265, số IMEI2 là 356853074228273 thu giữ của Hứa Văn H, xét đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc liên lạc để mua ma túy do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu TEAM, loại xe DREAM màu đen, yếm xe màu trắng, không có hộp xích, không có giá hàng, đèn xi nhan bên phải bị hỏng, không có gương chiếu hậu bên phải, hai bên ốp sườn bị bật ra, không có hai miếng ốp nhỏ màu vàng gắn ở ốp giảm sóc phía trước, bô xe bị móp, không kiểm tra số khung, số máy, xe có biển kiểm soát 34F9-2441 tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến vụ án do vậy cần trả lại cho bị cáo;

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Ngoài ra, cần buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí do vậy xét miễn toàn bộ án án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 47, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố bị cáo Hứa Văn H phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn H 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 15/6/2018.

**2.** Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T66, bên trong có chứa mẫu vật hoàn trả vụ Hứa Văn H *“Mua bán trái phép chất ma túy”*; 01 phong bì niêm phong giấy gói cũ, phong bì niêm phong thu giữ của Hứa Văn H, ký hiệu V2;

2.2. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu TEAM, loại xe DREAM màu đen, yếm xe màu trắng, không có hộp xích, không có giá hàng, đèn xi nhan bên phải bị hỏng, không có gương chiếu hậu bên phải, hai bên ốp sườn bị bật ra, không có hai miếng ốp nhỏ màu vàng gắn ở ốp giảm sóc phía trước, bô bị móp, biển kiểm soát 34F9-2441, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Hứa Văn H;

2.3. Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, mặt sau có dán giấy không rõ hình, màn hình bị vỡ, bàn phím bị trầy xước, pin bị phồng, có gắn thẻ sim số 01687574588, có số IMEI1 là 356853074228265, số IMEI2 là 356853074228273.

2.4. Tạm giữ số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

*(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/11/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).*

**3.** Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4.** Buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có. Việc thi hành án đối với khoản tiền này được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự,*

*thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**



